

Bản án số: 50/2018/HS-ST

Ngày 03-8-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Danh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Thái.

Ông Nguyễn Đức Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thành – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Châu - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 02 và 03 tháng 8 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Hồ Văn L, sinh ngày 15 tháng 4 năm 2000 tại xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Sán diu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn V và bà Lê Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; tại ngoại tại địa phương, “có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Kim Hồng T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

- Bị hại: Ông Lê Văn T, sinh năm 1966; địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn G, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974 (là vợ ông T); địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn G, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị S, sinh năm 1968 (là mẹ của bị cáo L); địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Kiều Văn Q và bà Nguyễn Thị L “đều vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 30 tháng 01 năm 2018, Hồ Văn L không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda wave alpha, biển kiểm soát 88E1 – 247.15 chở bạn là Kiều Văn Q từ nhà để đi học ở trường Cao đẳng nghề C ở xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi đi đến đoạn đường 310 thuộc tổ dân phố C, thị trấn G, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, L điều khiển xe mô tô đi với tốc độ khoảng 60 đến 70 km/h thì phát hiện ông Lê Văn T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88G1 – 225.69 đi cùng chiều phía trước, xe có bật đèn xi nhan bên trái và đang rẽ trái sang đường. Do đi nhanh, khoảng cách gần, không kịp xử lý nên phần đầu xe mô tô của L đã đâm vào phần bên trái, vị trí lồng máy, cần đạp số xe mô tô do ông T điều khiển làm 02 xe mô tô đổ xuống đường. Hậu quả làm ông T bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Lạc Việt sau đó chuyển đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc tiếp tục cấp cứu, điều trị và bị tử vong ngày 31 tháng 01 năm 2018; L bị xây sát nhẹ còn Q ngồi sau không bị thương tích gì.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Bình Xuyên đã tiến hành vẽ sơ đồ vụ tai nạn, chụp ảnh hiện trường và phương tiện, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông theo đúng quy định của pháp luật và các bên liên quan không có ý kiến gì.

Trên cơ sở trưng cầu của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên, ngày 06 tháng 02 năm 2018 Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đã kết luận: Nguyên nhân ông T tử vong là do bị chấn thương sọ não nặng không phục hồi.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ sau đó đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 88E1 – 247.15 cho bà Lê Thị S; thu giữ của ông Lê Văn T 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 và 01 xe mô tô biển kiểm soát 88G1 – 225.69 sau đó đã trả lại xe cho bà Nguyễn Thị T.

Tại Cáo trạng số 48/CT - VKSBX ngày 06 tháng 7 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố bị cáo Hồ Văn L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với Hồ Văn L, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo L từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận bồi thường thiệt hại dân sự giữa bị cáo với người đại diện hợp pháp của người bị hại; tịch thu tiêu hủy 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Lê Văn T do không còn giá trị sử dụng.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Hồ Văn L trình bày bản bào chữa khẳng định Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trợ giúp viên đồng tình với quan điểm của Viện kiểm sát về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật cũng như mức hình phạt đối với bị cáo.

Quá trình điều tra đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị T xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường là 80 triệu đồng của bị cáo và không có yêu cầu gì khác về dân sự, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bà Lê Thị S xác nhận đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe máy mà bị cáo L sử dụng gây ra vụ tai nạn và không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Hồ Văn L khai nhận khoảng 07 giờ ngày 30 tháng 01 năm 2018, bị cáo không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88E1 – 247.15 dung tích xi lanh 110cm³ chở anh Kiều Văn Q ngồi phía sau đi từ nhà ở xã H theo đường tỉnh lộ 310 đến Trường Cao đẳng nghề C để học. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận tổ dân phố C, thị trấn G, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc do không quan sát và không làm chủ tốc độ nên phần đầu xe mô tô do bị cáo điều khiển đã đâm vào đâm vào phần bên trái vị trí lốc máy của xe mô tô biển kiểm soát 88G1 – 225.69 do ông Lê Văn T điều khiển đang rẽ trái sang đường. Hậu quả làm ông T bị thương và tử vong ngày 31 tháng 01 năm 2018.

[2] Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp bị hại, lời khai của người làm chứng; sơ đồ vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông có liên quan đến vụ tai nạn; kết luận giám định pháp y; kết luận giám định hình sự; bản ảnh chụp tại hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi điều khiển xe mô tô của Hồ Văn L đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ quy định về tốc độ xe và vi phạm khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT- BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Giao

thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ đã gây hậu quả làm ông Lê Văn T bị tử vong. Bị cáo điều khiển xe mô tô mà không có giấy phép lái xe là vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ nên phải chịu tình tiết định khung quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là không có giấy phép lái xe. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Hồ Văn L đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; tội danh được quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ ba năm đến mười năm.

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ gây ra thiệt hại cho tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng đến cuộc sống của gia đình bị hại cũng như của gia đình bị cáo. Nguyên nhân chủ yếu là do ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của bị cáo còn kém. Đấu tranh với các hành vi vi phạm quy định an toàn giao thông nói chung trong đó có an toàn giao thông đường bộ nói riêng nhằm thiết lập lại sự bình yên, hạnh phúc cho mọi người và trật tự, an toàn cho xã hội là cần thiết.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là đã tự nguyện khắc phục hậu quả với số tiền 80 triệu đồng để thăm hỏi, động viên và giúp gia đình bị hại tổ chức việc mai táng, thờ cúng bị hại; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải và bị hại có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô sang đường không đảm bảo an toàn.

Tuy hậu quả gây ra là rất nghiêm trọng nhưng bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ; được người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy trách nhiệm hình sự; hiện là lao động chính trong gia đình vì bố của bị cáo là người khuyết tật nặng hàng tháng được hưởng chế độ trợ cấp của Nhà nước còn mẹ của bị cáo bị bệnh tim thường xuyên phải nằm viện điều trị; kể từ khi bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến khi xét xử bị cáo luôn chấp hành đầy đủ, nghiêm túc các quy định của pháp luật và địa phương. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng và là người chưa thành niên nên đáng được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật. Thấy rằng, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội tự cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo phạm tội khi mới 17 tuổi 09 tháng 15 ngày, là người chưa thành niên nên được áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Theo quy định tại khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo chỉ phải chịu

mức hình phạt không quá 3/4 mức phạt tù mà điều luật quy định. Thấy rằng, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và Người bào chữa về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra giữa bị cáo với người đại diện hợp pháp của bị hại cùng thống nhất thoả thuận về bồi thường dân sự với tổng số tiền là 80 triệu đồng; đồng thời tại phiên tòa bị cáo đề nghị ghi nhận về việc tự nguyện thoả thuận bồi thường dân sự. Xét đây là thoả thuận tự nguyện và không trái pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ ghi nhận.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều xác nhận đã được Cơ quan điều tra trả lại tài sản là xe mô tô bị thu giữ để phục vụ giải quyết vụ án và không có yêu cầu gì nên Tòa không xét. Đối với giấy phép lái xe của bị hại đã chết do không còn giá trị sử dụng và đại diện hợp pháp của bị hại cũng đề nghị tiêu hủy nên tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn L 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hồ Văn L cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể

quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015; các Điều 584, 585, 586 và 591 của Bộ luật Dân sự 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại dân sự giữa bị cáo Hồ Văn L cho người đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng). Xác nhận người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị T đã nhận đủ số tiền trên theo biên bản nhận tiền ngày 10 tháng 3 năm 2018.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Lê Văn T.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hồ Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bào chữa;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS- CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Danh